

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1- THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản số: 04/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 15/7/2025

“ V/v: Ly hôn, tranh chấp về
nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - THÁI NGUYÊN

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Anh Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kim Thu và bà Nguyễn Thị Thúy Mai

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Vĩ Hạ - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Thái Nguyên.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1- Thái Nguyên: Không tham gia.

Ngày 15 tháng 7 năm 2025 tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân Khu vực 1- Thái Nguyên tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 52/2025/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 02 năm 2025 về việc: “ Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2025/QĐST- HNGĐ, ngày 03 tháng 6 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phùng Ngọc A, sinh năm 1990(Có mặt)

HKTT: Tổ 14, P. Hoàng Văn Thụ, TP. Thái nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(Nay thuộc phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên)

- Bị đơn: Anh Hoàng Quý Nh, sinh năm 1990(Có mặt)

HKTT: Tổ 09, P. Đồng Quang, TP. Thái nguyên, tỉnh Thái Nguyên

(Nay thuộc phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên)

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Nguyên đơn chị Phùng Ngọc Anh trình bày: Chị kết hôn với anh Hoàng Quý Nhân năm 2018, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND phường Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Quá trình chung sống có 01 con chung Hoàng Anh Minh, sinh ngày 18/01/2019; Về tài sản chung: Không có; Nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn do có nhiều bất đồng trong quan điểm sống, tính cách không hợp nhau nên vợ chồng chị thường xuyên nảy sinh mâu thuẫn, không còn tôn trọng nhau, anh Nhân không quan tâm, chăm sóc đến vợ con nên vợ chồng chị có nhiều khúc mắc không thể hoà giải được, chị đã đưa con về nhà bố mẹ đẻ ở và đã sống ly thân với anh Nhân từ tháng 06/2024 đến nay. Nay chị xác định không còn tình cảm gì với anh Nhân mâu thuẫn gia đình đã ở mức trầm trọng không thể hàn gắn được nên đề nghị Toà án giải quyết cho được ly hôn.

Về con chung: Chị đề nghị được trực tiếp nuôi con chung Hoàng Minh Anh, sinh ngày 18/01/2019. Về cấp dưỡng nuôi con: Đề nghị anh Nhân cấp dưỡng nuôi mỗi tháng 3 triệu đồng/tháng cho đến khi con trưởng thành.

Về tài sản chung : Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung: chị đề nghị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai, biên bản hòa giải bị đơn anh Hoàng Quý Nhân trình bày: Về quan hệ hôn nhân, anh Nhân công nhận lời trình bày của chị Ngọc Anh về thời gian kết hôn, về con chung là đúng. Về mâu thuẫn vợ chồng, anh xác định vợ chồng anh không có gì mâu thuẫn lớn, chỉ do chưa phù hợp trong cách sống, cách sinh hoạt về nuôi dạy con chung, do công việc của anh luôn bận rộn nên chưa chăm sóc chu đáo được nhiều đến vợ con. Nay chị Ngọc Anh ly hôn, anh không nhất trí, anh xác định sẽ dành nhiều thời gian cho vợ con, sửa chữa cái sai, cách sống cách đối xử với vợ con. Mong muốn chị Ngọc Anh cho anh một cơ hội để cùng nhau nuôi dạy con chung.

Về con chung: Trường hợp phải ly hôn, anh đề nghị được nuôi con chung Hoàng Anh Minh, sinh ngày 18/01/2019, do anh xác định có điều kiện chăm sóc con tốt hơn, chị Ngọc Anh là bác sỹ hay trực đêm, ông bà ngoại tuổi cao ốm đau bệnh tật nên không có điều kiện để chăm sóc con được chu đáo. Về cấp dưỡng nuôi con anh không yêu cầu chị Ngọc Anh cấp dưỡng.

Về tài sản chung : Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tiến hành hòa giải cho chị Ngọc Anh và anh Nhân nhiều lần. Tại phiên hòa giải, chị Ngọc Anh vẫn dứt khoát yêu cầu ly hôn, xác định không thể hàn gắn được tình cảm vợ chồng. Anh Nhân không nhất trí ly hôn, mong muốn vợ chồng cũng nhau đoàn tụ nuôi dạy con chung.

Do các đương sự đã không cùng nhau hòa giải và thỏa thuận được với các nội dung để giải quyết vụ án. Tòa án đã ra quyết định đưa vụ án ra xét xử, triệu tập hợp lệ cho nguyên đơn và bị đơn tham gia tố tụng tại phiên tòa.

Tại phiên tòa, nguyên đơn chị Ngọc Anh giữ nguyên yêu cầu khởi kiện được ly hôn với anh Nhân, hiện nay chị đã về nhà bố mẹ đẻ và sống ly thân với nhau không ai quan tâm đến ai nữa. Về con chung: Chị đề nghị được nuôi con chung, con chung đang do chị trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con, tại phiên tòa hôm nay chị rút yêu cầu anh Nhân cấp dưỡng nuôi con cùng chị mỗi tháng 3.000.000 triệu đồng, chị chỉ đề nghị anh Nhân phải có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con cùng chị số tiền 1.500.000đ/tháng. Về tài sản chung: Không có, về nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên tòa bị đơn Nhân không nhất trí ly hôn, mong muốn chị Ngọc Anh suy nghĩ lại để vợ chồng hàn gắn tình cảm tiếp tục chung sống để nuôi dạy con chung. Trường hợp phải ly hôn về con chung anh đề nghị được nuôi con, không yêu cầu chị Ngọc Anh cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung: Không có. Về nợ chung anh Nhân trình bày, quá trình chung sống vợ chồng còn nợ Ngân hàng khoản tiền 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng), trường hợp ly hôn anh yêu cầu giải quyết khoản nợ chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả thẩm vấn tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Đây là tranh chấp về Hôn nhân gia đình thuộc Điều 28 và Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Thái Nguyên.

Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng như thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập phiên tòa cho chị Ngọc Anh và anh Nhân theo đúng quy định tại Điều 177 Bộ luật tố tụng dân sự, nguyên đơn bị đơn chấp hành theo đúng quy định của bộ luật tố tụng dân sự và đều có mặt tại phiên tòa xét xử.

[2]. Về nội dung: Chị Phùng Ngọc Anh và anh Hoàng Quý Nhân kết hôn năm 2018, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND phường Đồng Quang, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên (nay thuộc phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên). Kết hôn trên cơ sở tự nguyện nên được pháp luật thừa nhận là cuộc hôn nhân hợp pháp.

Nguyên nhân dẫn đến vợ chồng ly hôn theo chị Ngọc Anh trình bày, vợ chồng chỉ hạnh phúc được một thời gian thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm sống, tính cách không hợp nhau, nên thường xảy ra cãi cọ lẫn nhau, vợ chồng đã không còn cảm thông, chia sẻ được với nhau trong cuộc sống, đã sống ly thân nhau từ năm từ đầu năm 2025 đến nay không ai còn quan tâm đến ai nữa. Tại phiên tòa hôm nay chị Ngọc Anh vẫn giữ nguyên quan điểm, dứt khoát yêu cầu

được ly hôn với anh Nhân, xác định không còn tình cảm. Tại phiên tòa anh Nhân không nhất trí ly hôn, mong muốn chị Ngọc Anh suy nghĩ lại cho nhau một cơ hội hàn gắn tình cảm vợ chồng. Hội đồng xét xử thấy: Hôn nhân được xây dựng trên cơ sở tự nguyện của cả hai bên, nay chị Ngọc Anh vẫn kiên quyết xin ly hôn với anh Nhân, xác định không còn tình cảm. Nhận thấy do mâu thuẫn vợ chồng đã ở mức trầm trọng, có duy trì quan hệ hôn nhân cũng không mang lại hạnh phúc cho nhau, mục đích của hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Ngọc Anh, cho chị Ngọc Anh được ly hôn với anh Nhân là phù hợp với thực tế và Điều 51 luật Hôn nhân và gia đình.

[3]. Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có 01 con chung là Hoàng Minh Anh, sinh ngày 18/01/2019, tại phiên tòa chị đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Hoàng Anh Minh, hiện tại con chung đang do chị trực tiếp nuôi dưỡng từ nhỏ, chị vẫn có đầy đủ điều kiện, sắp xếp công việc để chăm sóc con chu đáo. Anh Nhân đề nghị trường hợp phải ly hôn anh là người trực tiếp nuôi con, do anh cho rằng chị Ngọc Anh không có đủ điều kiện để chăm sóc con tốt hơn anh. Xét thấy hiện con chung của chị Ngọc Anh và Nhân đang do chị Ngọc Anh trực tiếp nuôi dưỡng, con chung của anh chị còn nhỏ, chị Ngọc Anh có nghề nghiệp và thu nhập ổn định. Để đảm bảo quyền về mọi mặt cho con chung, cần thiết giao con chung Hoàng Anh Minh, sinh ngày 18/01/2019 cho chị Ngọc Anh trực tiếp nuôi dưỡng là có căn cứ và phù hợp Điều 81 Luật Hôn nhân gia đình.

[4]. Về cấp dưỡng nuôi con: Quá trình giải quyết vụ án chị Ngọc Anh đề nghị anh Nhân phải có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con 3.000.000đồng/ tháng. Tại phiên tòa, chị đề nghị anh Nhân có trách nhiệm cấp dưỡng số tiền 1.500.000đồng/ tháng, anh Nhân đề nghị nuôi con, không yêu cầu chị Ngọc Anh cấp dưỡng nuôi con. Theo quy định tại Điều 82, 83 Luật hôn nhân gia đình: Quyền và nghĩa vụ của cha, mẹ là người không trực tiếp nuôi con khi ly hôn phải có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con, có quyền thăm và chăm sóc con chung không ai được cản trở. Xét mức đề nghị cấp dưỡng nuôi con của chị Ngọc Anh là phù hợp với điều kiện và mức thu nhập thực tế cũng như mức lương cơ bản do hai bên đều có công việc ổn định. Do vậy cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc bị đơn có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con số tiền 1.500.000đồng/1 tháng cho đến khi con đủ 18 tuổi(trưởng thành) hoặc có sự thay đổi khác. Anh Nhân có quyền thăm và chăm sóc con chung không ai được cản trở.

[5]. Về tài sản chung: Quá trình giải quyết vụ án chị Ngọc Anh và anh Nhân xác định không có. Về nợ chung đều yêu cầu được tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết. Tại phiên tòa anh Nhân yêu cầu giải quyết khoản nợ 400.000.000đồng vay tại Ngân hàng, tuy nhiên trong quá trình giải quyết vụ án chị Ngọc Anh và anh

Nhân không đề cập đến khoản nợ này và đề nghị tự thoả thuận không yêu cầu giải quyết. Tại phiên toà anh Nhân không cung cấp được cho HĐXX tài liệu chứng cứ có liên quan đến khoản nợ trên. Yêu cầu của anh Nhân tại phiên toà vượt quá phạm vi yêu cầu khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án anh Nhân không có yêu cầu phản tố. Do đó Hội đồng xét xử không giải quyết về nợ chung trong vụ án này, cần tách ra giải quyết trong vụ án khác, khi các đương sự có yêu cầu giải quyết về tài sản chung và nợ chung kèm theo các tài liệu chứng cứ để chứng minh.

[6]. Về án phí: Chị Ngọc Anh phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm, anh Nhân phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật

Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phùng Ngọc Anh về việc ly hôn với anh Hoàng Quý Nhân.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Phùng Ngọc Anh được ly hôn với anh Hoàng Quý Nhân.

2. Về con chung: Giao con chung Hoàng Anh

Minh, sinh ngày 18/01/2019 cho chị Ngọc Anh trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con trưởng thành(đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác. Anh Nhân có quyền thăm nom và chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Nhân có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con cùng chị Ngọc Anh số tiền 1.500.000đồng/tháng cho đến khi con trưởng thành(đủ 18) tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Anh Nhân có quyền thăm và chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Khi xét thấy cần thiết hoặc do điều kiện sống có sự thay đổi, vợ chồng có thỏa thuận khác phù hợp với quy định pháp luật và vì lợi ích của con chung, các bên có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng, chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

4. Về án phí: Chị Ngọc Anh phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nộp vào Ngân sách nhà nước, được trừ 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0003461 ngày 13/11/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên. Anh Nhân phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con nộp vào Ngân sách nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND KV1;
- Chi cục THA KV1;
- Cục THA tỉnh TN
- TAND tỉnh TN;
- Đương sự;
- UBND phường(xã);
- Lưu HS, BP.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Anh Thư

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ' THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Anh Thư

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ' THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Anh Thư

Thái Nguyên, ngày 07 tháng 5 năm 2019

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

* *Thẩm phán, chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Thu Hà

* *Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Xuân Viện

2. Bà Nguyễn Thị Kim Thu

Vào hồi 09 giờ, ngày 07/5/2019 tại Phòng nghị án, HĐXX sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án HNGĐ thụ lý số 27/2019/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2019 về việc “ly hôn”, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Hà, sinh năm 1988.

Nơi cư trú: Tổ 14, phường Tân Thành, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Anh Dương Anh Dũng, sinh năm 1975.

Nơi cư trú: Tổ 14, phường Tân Thành, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

1. Điều luật áp dụng:

Căn cứ: các Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015; Áp dụng: Các Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình 2014; Nghị quyết 326/ 2016/ UBTWQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án..

Kết quả biểu quyết: nhất trí 3/3

2. Tuyên xử:

2.1. Quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Trần Thị Hà, cho chị Hà được ly hôn với anh Dương Anh Dũng.

Kết quả biểu quyết: nhất trí 3/3

2.2. Về con chung: Giao cả hai con chung là Dương Đức Anh, sinh ngày 28/9/2009 và Dương Khánh Ly, sinh ngày 04/5/2014, cho chị Hà trực tiếp nuôi

duỡng đến khi đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Anh Dũng được quyền đi lại thăm nom con chung.

*** Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con:** Tòa án không giải quyết vì chị Hà không yêu cầu.

Kết quả biểu quyết: nhất trí 3/3

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Kết quả biểu quyết: nhất trí 3/3

2.4. Án phí: Chị Hà phải nộp 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm vào ngân sách nhà nước, được chuyển từ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0007208 ngày 07/01/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

Kết quả biểu quyết: nhất trí 3/3

Chị Hà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Dũng có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Kết quả biểu quyết: nhất trí 3/3

Biên bản nghị án kết thúc cùng ngày.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Biên bản nghị án kết thúc cùng ngày.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA